

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIANG THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày: 24 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Ngọc.
- Ông Nguyễn Hồng Kông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hoàng Thân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Toán, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 24 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 19/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 17/03/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1993; nơi sinh: CL, Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Tổ 3, Ấp 6, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, Ấp 6, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê (tài xế); trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không có án tích và bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 06/10/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

+ Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Hồ Văn T (ông T đã chết):

- Ông: Nguyễn Văn R, sinh năm 1949.

Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt khi xét xử-vắng mặt

khi tuyên án).

2. Ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1948.

Nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn B.

Nơi cư trú: xã P, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Văn T.

Nơi cư trú: xã P, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

6. Bà Nguyễn Thị H.

Nơi cư trú: xã B, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho những người đại diện cho người bị hại ông Hồ Văn T: Ông Nguyễn Văn R (Văn bản hợp gia đình ngày 15/8/2022, do Công an xã Vĩnh Điều xác nhận).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Ngọc T, sinh năm 1970.
Nơi cư trú: Khu phố 4, phường 11, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Ông Trần Tấn T, sinh năm 1970 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 55 phút ngày 08/8/2022; bị cáo Nguyễn Văn B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 66A-136.83; khi đến đoạn đường N1 thuộc ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Kiên Giang thì bị cáo B điều khiển xe lấn qua phần đường bên trái (theo chiều xe đang lưu thông) và chạm với xe mô tô biển kiểm soát 67XA-0718 do ông Hồ Văn T điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại làm cho ông Hồ Văn T tử vong tại chỗ. Bị cáo Nguyễn Văn B đến Công an xã P, huyện G, tỉnh Kiên Giang đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 767/KL-KTHS ngày 07/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận đối với bị hại ông Hồ Văn T:

1. Các kết quả chính:

- Trên người nạn nhân có nhiều vết sây sát, rách da và bầm tụ máu rải rác.
- Ngực biến dạng. Gãy biến dạng cột sống ngực.

- Gãy hở 1/3 trên xương cánh tay trái và khớp khuỷu tay trái.
- Gãy ngang cán xương ức.
- Dập, rách rải rác phổi phải và phổi trái.
- Khoang màng phổi phải và phổi trái có khoảng 1000ml máu loãng.
- Gãy toàn bộ cung bên xương sườn bên phải.
- Gãy cung sau xương sườn số 2, 3, 4 bên trái cả cung bên xương sườn từ số 5 đến số 11 bên trái.
- Đứt gân lìa cuốn tim.
- Ổ bụng có khoảng 1000ml máu loãng.
- Vỡ dạ dày, vỡ phức tạp gan và lách.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do đa chấn thương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về kết luận giám định tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Về vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô con biển kiểm soát 66A-136.83, nhãn hiệu Milsubishi (xe cũ đã qua sử dụng; hư hỏng nhiều nơi).
- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 290129702273.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032257.
- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số KD5126848.
- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67XA-0718, nhãn hiệu Savant (xe cũ đã qua sử dụng; hư hỏng nhiều nơi).

Tất cả vật chứng đã trả cho chủ sở hữu; người quản lý và người đại diện hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Văn B và đại diện bị hại ông Nguyễn Văn R tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại 170.000.000 đồng (đã giao nhận xong) và bồi thường toàn bộ thiệt hại do hư hỏng xe ô tô cho ông Đặng Ngọc T 200.000.000 đồng (đã giao nhận xong).

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSGT ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang; Truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang tiếp tục giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn B với mức phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn B và đại diện bị hại ông Nguyễn Văn R tự nguyện thỏa thuận và đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 170.000.000 đồng.

- Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn B và đại diện người có quyền lợi liên quan ông Đặng Ngọc T tự nguyện thỏa thuận và đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 200.000.000 đồng.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị ghi nhận các quyết định của Cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang, về việc trả lại vật chứng cho chủ sở hữu; người quản lý và người đại diện hợp pháp.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn B không có ý kiến tranh luận.

Đại diện bị hại ông Nguyễn Văn R không có ý kiến tranh luận, nhưng xin cho bị cáo B được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn B có lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận và hối hận do thiếu tập trung, quan sát khi tham gia giao thông; vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông; hậu quả làm chết người và hư hại tài sản thuê. Kính xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ; bị cáo cam kết không còn phạm tội lần sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an huyện Giang Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Giang Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại và người có liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn B hoàn toàn nhận thức được hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ bằng xe ô tô đi không đúng phần đường gây tai nạn làm chết ông Hồ Văn T; phù hợp với kết luận giám định pháp y về tử thi đối với bị hại Hồ Văn T; biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung bị can tại Cơ quan Điều tra (Bút lục số 24, 25, 81, 82, 83, 84, 85 và 86).

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn B có hành vi vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người, nên đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn B hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình; phù hợp với lời khai của bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 để kết tội và xử lý các vấn đề có liên quan đối với bị cáo Nguyễn Văn B là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng chính sách pháp luật.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn B có nhân thân tốt; thể hiện không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (vay mượn tiền của người thân để khắc phục, bồi thường thiệt hại) và tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại. Tại phiên tòa đại diện bị hại ông Nguyễn Văn R xin cho bị cáo Bon được hưởng án treo và người có liên quan ông Đặng Ngọc T đã được bị cáo bồi thường đầy đủ thiệt hại và không có yêu cầu thêm vấn đề gì khác, nên bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, xét thấy bị cáo Nguyễn Văn B thực hiện hành vi do vô ý; không gây ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự tại địa phương, nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Qua thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử đã cân nhắc và thống nhất áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt tiền đối với bị cáo B cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật; đảm bảo tính giáo dục

riêng và phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

[6] Xét về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo không có chức vụ; không hành nghề có đăng ký kinh doanh và công việc lái xe thuê không được thường xuyên, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Cần ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn B và đại diện bị hại Nguyễn Văn R tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại, bao gồm chi phí mai táng và các khoản chi phí khác với tổng số tiền 170.000.000 đồng (đã giao nhận xong); bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi liên quan ông Đặng Ngọc T 200.000.000 đồng (đã giao nhận xong).

[8] Về xử lý vật chứng: Về vật chứng vụ án cần ghi nhận các Quyết định trả lại vật chứng cho chủ sở hữu; người quản lý và người đại diện hợp pháp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) sau khi bản án có hiệu lực pháp luật (đã tạm nộp 50.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002166 ngày 21/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang).

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn B và đại diện bị hại ông Nguyễn Văn R tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại, bao gồm chi phí mai táng và các khoản chi phí khác với tổng số tiền 170.000.000 đồng (giao nhận xong); bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi liên quan ông Đặng Ngọc T 200.000.000 đồng (giao nhận xong).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ghi nhận các Quyết định số: 20/QĐ-CQCSĐT và số: 21/QĐ-CQCSĐT cùng ngày 26/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang, về việc trả lại vật chứng cho chủ sở hữu; người quản lý là bị cáo Nguyễn Văn B và người đại diện hợp pháp của ông T là ông Nguyễn Văn R.

* Vật chứng trả cho bị cáo Nguyễn Văn B gồm:

- 01 (một) xe ô tô con biển kiểm soát 66A-136.83, nhãn hiệu Milsubishi (xe cũ đã qua sử dụng; hư hỏng nhiều nơi).

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 290129702273.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032257.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số KD5126848.

* Vật chứng trả cho người đại diện hợp pháp ông Nguyễn Văn R gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67XA-0718, nhãn hiệu Savant (xe cũ đã qua sử dụng; hư hỏng nhiều nơi).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng Đại diện bị hại ông Nguyễn Văn R và người có quyền lợi liên quan ông Đặng Ngọc T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Giang Thành;
- Chi cục THA dân sự huyện Giang Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại và người liên quan.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Văn Văn

